

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HSST

Ngày: 13 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Đỗ Quốc Tân

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Bà Nguyễn Thị Thương - Cán bộ hưu trí.

+ Bà Nguyễn Thị Hải - Giáo viên hiện đã nghỉ hưu.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa:* bà
Hoàng Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2021/HSST ngày 14/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 4 năm 2021, đối với:

Bị cáo **Phạm Văn L**, sinh năm 1999 tại huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 4/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Phạm Văn L và bà Nguyễn Thị Ng; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/02/2021 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

+ Cháu Phạm Tuấn K, sinh ngày 17 tháng 5 năm 2012; nơi cư trú: Tiểu khu 3, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

+ Cháu Phan Văn H, sinh ngày 29 tháng 5 năm 2005; nơi cư trú: thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Tuấn K:* anh Phạm Việt H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tiểu khu 3, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Văn H:* bà Lê Thị Đ, sinh năm 1953; nơi cư trú: thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn 3, xã Tr, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 30/9/2020, Phạm Văn L đi bộ đến nhà cháu Phan Văn H chơi rồi xin ngủ lại cùng phòng với H, sinh năm 2005. Đến 05 giờ sáng ngày 01/10/2020 L tỉnh dậy thấy H đang chuẩn bị đi học, L cầm điện thoại của H xem giờ rồi để lại góc giường và ngủ tiếp. Đến 08 giờ cùng ngày, L ngủ dậy thấy phòng H không có ai, ở góc giường ngủ có 01 điện thoại APPLE Iphone 6 plus, màu trắng nên nảy sinh ý định lấy trộm. L lấy điện thoại trên bỏ vào túi quần rồi đi bộ về nhà của mình. Đến 18 giờ cùng ngày, L cầm điện thoại lấy trộm được bắt taxi đi đến cửa hàng sửa chữa điện thoại di động AKI PHONE của anh Nguyễn Văn T bán lấy 1.000.000 đồng tiêu xài cá nhân. Sau đó ít ngày anh Toàn đã bán điện thoại trên cho một người khách không rõ tên tuổi, địa chỉ. Tại kết luận định giá số 01/KL-HĐĐGTS ngày 04/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bố Trạch kết luận: điện thoại APPLE Iphone 6 plus, màu trắng nói trên trị giá 6.271.000 đồng (Sáu triệu hai trăm bảy mươi một nghìn đồng).

Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra cũng xác định được Phạm Văn L sau đó đã thực hiện 01 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/10/2020, Phạm Văn L đi bộ đến nhà anh Phạm Đình C để gặp anh C mượn tiền. L đứng ở cổng nhìn vào thấy cháu Phạm Tuấn K, sinh năm 2012 (cháu anh C) đang cầm một điện thoại di động chơi ở phòng khách nên nảy sinh ý định mượn điện thoại của cháu K rồi chiếm đoạt bán lấy tiền. L đi đến phòng khách hỏi cháu K “Có ba ở nhà không?”, K trả lời “Ba đi rồi”, L hỏi “Ba khi mô về”, K trả lời “cháu không biết”, L nói “Cho chú mượn điện thoại để gọi cho Ba?”, K đồng ý rồi đưa điện thoại OPPO A39, màu trắng hồng cho L mượn. L cầm điện thoại trên tay giả vờ gọi điện rồi đi ra cổng, thấy cháu K đi theo nên L nói “Cháu đi vào nhà rót cho chú ly nước”, K đồng ý đi vào nhà rót nước. Thấy vậy, L liền cầm điện thoại bỏ đi. Sau đó, L đem điện thoại chiếm đoạt của cháu K đến quán điện thoại di động AKI PHONE của anh Nguyễn Văn T bán lấy 600.000 đồng tiêu xài cá nhân. Tại kết luận định giá số 03/KL-HĐĐGTS ngày 04/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bố Trạch kết luận: điện thoại OPPO A39 nói trên trị giá 4.050.000 đồng (Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngoài 02 vụ trên, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra còn xác định được Phạm Văn L đã thực hiện 01 hành vi trộm cắp tài sản: Khoảng 10 giờ ngày 04/10/2020, Phạm Văn L đi bộ đến cửa hàng bán vàng mã tại chợ Hoàn Lão của chị Dương Thị Ng rồi mượn điện thoại của chị Ng để gọi cho bạn. Vì có quen biết với L nên chị Ng đưa điện thoại OPPO F1S cho L mượn. L cầm điện thoại chị Ng gọi cho mẹ xin tiền tiêu xài nhưng mẹ không cho nên nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của chị Ng bán lấy tiền tiêu xài. Thấy chị Ng đang bán hàng cho khách và không để ý nên L cầm điện thoại OPPO F1S của chị Ng cất vào túi quần rồi bắt xe buýt vào cửa hàng điện thoại ở Đồng Hới (không nhớ tên và địa chỉ) bán với giá 600.000đ tiêu xài cá nhân. Hội đồng định giá kết luận: điện thoại OPPO F1S nói trên trị giá 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng). Chị Dương Thị Ng

yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng giá trị điện thoại OPPO F1S bị lấy trộm, bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho chị Ng. Ngày 31/3/2021 Công an huyện Bồ Trạch đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Phạm Văn L số tiền 1.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra không thu được vật chứng.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Phan Văn H và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Lê Thị Đ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng giá trị điện thoại APPLE Iphone 6 plus bị lấy trộm. Bị hại Phạm Tuấn K và người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Phạm Việt H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.050.000 đồng giá trị điện thoại OPPO A39 bị lấy trộm. Bị cáo Phạm Văn L đã bồi thường đầy đủ số tiền trên cho các bị hại. Hiện các bị hại không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSBT ngày 13 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đã truy tố bị cáo Phạm Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo như toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 điểm i khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 06 đến 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 06 đến 08 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội để buộc bị cáo Phạm Văn L phải chấp hành hình phạt chung từ 12 đến 16 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 01/02/2021; về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn L; về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: đề nghị không xem xét; đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Tuấn K là anh Phạm Việt H có ý kiến: về dân sự đã được bị cáo bồi thường đầy đủ nên không có yêu cầu gì thêm, còn về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin hứa sẽ không phạm tội nữa, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng.

Việc bị hại Phan Văn H, người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Văn H là bà Lê Thị Đ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy, trong quá trình điều tra giải quyết vụ án, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thu thập được lời khai của những người này, nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn L khai nhận, chính bị cáo vào ngày 01/10/2020 là người đã lợi dụng sự sơ hở của Phan Văn H trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE Iphone 6 plus, có trị giá 6.271.000 đồng và ngày 04/10/2020 bị cáo đã lợi dụng cháu Phạm Tuấn K ở nhà một mình, rồi đưa ra thông tin giả là có quen biết với bố cháu K, sau đó giả vờ mượn điện thoại của cháu K để gọi cho bố cháu K nhưng thực chất là bị cáo không gọi. Vì cháu K luôn theo sát bị cáo nên bị cáo giả vờ xin nước cháu K, khi cháu K đi rót nước, lợi dụng lúc đó bị cáo đã chiếm đoạt điện thoại nhãn hiệu OPPO A39 có trị giá 4.050.000 đồng. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp về thời gian, địa điểm và hiện trường nơi xảy ra các hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định: Hành vi Phạm Văn L chiếm đoạt điện thoại của Phan Văn H nêu trên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và hành vi chiếm đoạt điện thoại của cháu Phạm Tuấn K nêu trên đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự, đúng như tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, cũng như quan điểm luận tội của Viện kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng vì coi thường pháp luật, háms lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đối với bị hại Phạm Tuấn K và Phan Văn H đều là người dưới 16 tuổi nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội với người dưới 16 tuổi được quy định tại điểm i khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy bị cáo là người sẵn sàng phạm tội khi có điều kiện nên cần xét xử nghiêm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối C; bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại để khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo sau khi phạm tội đã nhận thức được hành vi sai trái của mình nên đến cơ quan điều tra đầu thú, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã thỏa thuận với bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại, theo đó bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại và bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại cam kết không yêu cầu gì thêm. Cho đến phiên tòa hôm nay không ai có ý kiến, yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét về phần dân sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ vật chứng gì. Tại phiên tòa không ai cung cấp vật chứng gì để xem xét nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Riêng hành vi mà Phạm Văn L đã lấy 01 điện thoại OPPO F1S có trị giá 1.400.000 của chị Dương Thị Ngchưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Phạm Văn L là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Trong vụ án này, có Nguyễn Văn T là người mua điện thoại APPLE Iphone 6 plus và điện thoại OPPO A39 nhưng do Toàn không biết nguồn gốc tài sản trên là do bị cáo trộm cắp và lừa đảo mà có nên không đủ cơ sở để xử lý.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, các bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 08 (tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; 07 (bảy) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt chung của hai tội để buộc bị cáo Phạm Văn L phải chấp hành là 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/02/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Văn L với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/5/2021) để đảm bảo thi hành án, theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn L.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về án phí: Xử buộc bị cáo Phạm Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Bố Trạch;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Quốc Tân